

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 08/7/2024

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Liên và ông Lê Thanh Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ý – Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Bà Tạ Ngọc Trâm – Kiểm sát Viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 118/2024/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024, về “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đàm Tâm Tr, sinh năm 1981;

Bị đơn: Diệp Thị Ánh H, sinh năm 1976;

Đồng địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đều vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Bà Đàm Nữ Như H, sinh năm 1992; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Đàm Tâm Tr trình bày: Ông Tr và bà Diệp Thị Ánh H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú vào ngày 21/3/2016. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù hai bên gia đình cố gắng khuyên ngăn nhiều lần nhưng hai vợ chồng sống không hạnh phúc.

Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống. Nay ông Tr nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không tồn tại nên ông Tr yêu cầu được ly hôn với bà H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đàm Gia B, sinh ngày 11/11/2015, hiện nay con chung do bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn ông Tr thống nhất giao con chung Đàm Gia B cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Đàm Gia B mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Về tài sản: Ông Tr không yêu cầu Tòa giải quyết.

Quá trình *giải quyết vụ án bị đơn bà Diệp Thị Ánh H trình bày về quan hệ hôn nhân và con chung đúng như ông Tr trình bày. Nay ông Tr xin ly hôn bà H thống nhất ly hôn với ông Tr, thống nhất trực tiếp nuôi 01 con chung Đàm Gia Bảo, sinh ngày 11/11/2015, việc ông Tr tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Đàm Gia Bảo mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng, bà H thống nhất không có ý kiến gì, về tài sản bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết, tuy nhiên bà H vắng mặt không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nên không tiến hành hòa giải được.*

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn và người làm chứng vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử vụ án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn và bị đơn, **giao con chung tên là Đàm Gia B, sinh ngày 11/11/2015 cho nguyên đơn bà H trực tiếp nuôi dưỡng**, ông Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Đàm Gia B mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về án phí đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Diệp Thị Ánh H có nơi cư trú hiện nay tại: Thôn Th, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người làm chứng theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Đàm Tâm Tr và bị đơn Diệp Thị Ánh H tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H vào ngày 21/3/2016 là hôn nhân hợp pháp. Ông Tr khai trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm ai đúng như xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Hòa Phú tại đơn xác nhận về tình trạng hôn nhân ngày 31/5/2024 do ông Tr cung cấp, lời khai bà Đàm Nữ Như H là em ruột ông Tr cũng trình bày vợ chồng ông Tr, bà H xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay và bị đơn bà H cũng có ý kiến thống nhất ly hôn.

Như vậy, đủ cơ sở xác định, mâu thuẫn giữa **ông Tr, bà H** đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX ghi nhận việc thuận tình ly hôn của ông Tr, bà H như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Xét thấy, con chung tên Đàm Gia B, sinh ngày 11/11/2015, lâu nay đã quen sống cùng bà H, hơn nữa cháu có nguyện vọng ở với bà H. Nguyên đơn và bị đơn cũng thống nhất giao Đàm Gia B, sinh ngày 11/11/2015 cho nguyên đơn Diệp Thị Ánh H trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn Đàm Tâm Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Đàm Gia Bảo mỗi tháng 3.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên đương sự, nên HĐXX ghi nhận.

[2.4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình về tranh chấp ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Hai khoản này được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại phiếu thu số 0000858 ngày 24/4/2024 tại Chi cục thi hành án huyện Tây Hòa;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Đàm Tâm Tr và bị đơn Diệp Thị Ánh H.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa nguyên đơn Đàm Tâm Tr và bị đơn Diệp Thị Ánh H về việc: Giao 01 con chung tên Đàm Gia B, sinh ngày 11/11/2015 cho nguyên đơn Diệp Thị Ánh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn Đàm Tâm Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2024 cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thuộc một trong các trường hợp theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Bị đơn Đàm Tâm Tr có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Đàm Tâm Tr phải chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0000858 ngày 24/4/2024** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Về kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
 - CC THADS huyện Tây Hòa;
 - VKSND huyện Tây Hòa;
 - UBND xã Hòa Phú
- CNKH số 17/2016);**
- Dương sự;
 - Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy

